

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (số hiệu quy hoạch BS17)”;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: Dự án Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ thuộc thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 178/TTr-STNMT ngày 19 tháng 6 năm 2024 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng được khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum⁽¹⁾.

- Diện tích khu vực khai thác: 11,49 ha được xác định bởi các điểm góc có tọa độ theo Phụ lục số 01 và Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép này.

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác; trữ lượng được phép khai thác ở Cấp 122 ở thể tự nhiên là 2.826.115 m³ tương đương ở thể nguyên khai là 3.645.688 m³.

- Công suất khai thác:

+ Từ năm thứ nhất đến năm thứ ba: 900.000 m³/năm.

+ Năm thứ tư: 300.000 m³/năm.

+ Năm thứ năm: 200.000 m³/năm.

+ Từ năm thứ sáu đến năm thứ chín: 100.000 m³/năm.

+ Năm thứ mười: 45.688 m³/năm.

- Mức sâu khai thác thấp nhất:

+ Đến Coste + 580 m đối với Khối trữ lượng ký hiệu K1-122 và K5-122.

+ Đến Coste + 590 m đối với Khối trữ lượng ký hiệu K2-122 và K4-122.

+ Đến Coste + 592 m đối với Khối trữ lượng ký hiệu K3-122.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời hạn khai thác: 11 năm kể từ ngày ký ban hành Giấy phép (*trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở 01 năm*).

Điều 2. Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

¹ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 21 tháng 6 năm 2024.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bồi thường thiệt hại về đất, cây cối, hoa màu và tài sản khác gắn liền trên đất (nếu có) đúng quy định của pháp luật.

- Xác định ranh giới khu vực khai thác; cắm mốc các điểm khếp góc khu vực khai thác.

- Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành quay phim, ghi hình hiện trạng khu vực khai thác và cùng lưu giữ để làm bằng chứng đối chiếu, kiểm tra, giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động khoáng sản.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

3. Chỉ được tiến hành khai thác sau khi đã hoàn thành đầy đủ các trách nhiệm và nghĩa vụ có liên quan theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, môi trường, khoáng sản, lâm nghiệp, giao thông và các quy định khác có liên quan.

4. Trong quá trình khai thác:

- Khai thác khoáng sản theo đúng phương pháp, quy trình kỹ thuật, tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, đồng thời thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn trong khai thác mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan của pháp luật về khoáng sản.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Không để ảnh hưởng tiêu cực đến giao thông đường bộ, đất đai, cây cối, hoa màu, công trình của các tổ chức, cá nhân khác nằm lân cận khu vực khai thác của dự án (nếu có).

- Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm về phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại khu vực khai thác và khu vực lân cận có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành việc báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

5. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Thực hiện thống kê, kiểm kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo đúng Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế.

Thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ.

7. Đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về quy trình thực hiện, tính đúng đắn kết quả, chính xác số liệu, tài liệu, hợp pháp nội dung thẩm định và có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đề xuất xử lý (nếu vi phạm) việc thực hiện các nội dung liên quan đến khoáng sản, đất đai, môi trường trong hoạt động khoáng sản đối với Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tổ chức xác định tọa độ, mặt bằng, độ sâu được phép khai thác và bàn giao mỏ trên thực địa cho đơn vị; giám sát, kiểm tra việc khai thác và tình hình sử dụng đất của Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng theo quy định của Luật Khoáng sản và Luật Đất đai hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum theo chức năng nhiệm vụ và địa bàn quản lý, có trách nhiệm:

- Phối hợp với Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng thực hiện các nội dung có liên quan đến đất đai theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát: Việc khai thác khoáng sản, việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, môi trường, phòng chống thiên tai... và việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương của Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng.

Điều 4. Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng chỉ được phép tiến hành sau khi đã: Hoàn thành lắp đặt trạm cân, lắp đặt camera giám sát; hoàn thành việc thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, hoàn thành thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác khoáng sản tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối kiểm tra, cung cấp thông tin việc Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng thực hiện các quy định tại Điều này, thông báo đến cơ quan liên quan và chính quyền địa phương biết để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng công trình Sông Hồng chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này.

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (*bản chính*);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (*bản chính*);
- Công ty CP xây dựng công trình Sông Hồng (*bản chính*);
- Cục Khoáng sản Việt Nam (*bản sao*);
- Chi cục Khoáng sản miền Trung (*bản sao*);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (*bản sao*);
- Sở Công Thương, Sở Xây dựng (*bản sao*);
- Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế tỉnh (*bản sao*);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*bản sao*);
- UBND thành phố Kon Tum (*bản sao*);
- UBND xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum (*bản sao*);
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Phụ lục số 01

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục $107^{\circ} 30'$, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	1.589.153	562.433
2	1.589.177	562.721
3	1.589.089	562.668
4	1.589.056	562.730
5	1.589.200	562.803
6	1.588.847	562.839
7	1.588.802	562.508
Diện tích: 11,49 ha		